

Xác lập các quan điểm hoàn thiện hệ thống báo cáo tài chính áp dụng cho doanh nghiệp Việt Nam trong tiến trình hội nhập và phát triển kinh tế

PGS. TS VÕ VĂN NHỊ & ThS. NGUYỄN THỊ KIM CÚC

Báo cáo tài chính (BCTC) là sản phẩm của kế toán tài chính, là công cụ được sử dụng để công bố thông tin về tình hình tài chính và tình hình kinh doanh của doanh nghiệp nhằm phục vụ cho nhu cầu sử dụng của các đối tượng ở bên trong lẫn bên ngoài doanh nghiệp. Nó được xem như “phong vũ biểu” đo lường “trạng thái tài chính” trên mọi khía cạnh của quá trình kinh doanh.

Hệ thống BCTC gồm văn bản quy định những vấn đề chung về BCTC; hệ thống biểu mẫu BCTC; quy định về nội dung và phương pháp lập BCTC. Tùy thuộc vào đặc điểm, mô hình kinh tế, cơ chế quản lý và văn hóa mà về hình thức, cấu trúc, tên gọi của các BCTC có thể khác nhau ở từng quốc gia. Song phải nhìn nhận rằng hệ thống BCTC là kết quả của trí tuệ, là sự đúc kết qua thực tiễn của các nhà nghiên cứu và của tất cả nền kinh tế trên thế giới. Điều này thể hiện rõ công việc hoàn thiện BCTC là một việc phải làm thường xuyên nhằm đáp ứng một cách phù hợp nhu cầu thông tin đa dạng cho nhiều đối tượng khác nhau trong từng giai đoạn khác nhau của quá trình hoạt động và phát triển không ngừng của nền kinh tế.

Ở VN, những năm qua hệ thống kế toán doanh nghiệp cũng đã từng bước được hoàn thiện và phát triển cùng với công cuộc đổi mới nền kinh tế. Cho tới nay, VN đã thiết lập được khuôn khổ pháp lý về kế toán, 26 chuẩn mực kế toán đã ban hành và công bố là khá hoàn chỉnh, hài hòa ở mức độ khá cao với thông lệ quốc tế. Đặc biệt đối với hệ thống BCTC áp dụng cho các doanh nghiệp VN đã có những cải tiến khá toàn diện và về cơ bản đã đáp ứng được yêu cầu thông tin đa dạng cho nhiều đối tượng. Song trong bối cảnh nền kinh tế đa thành phần và tiến trình hội nhập kinh tế thế giới có tính chất sâu rộng và nhanh chóng như hiện nay, thì việc cung cấp thông tin tài chính từ các báo cáo này vẫn còn hạn chế. Hơn nữa VN đã là thành viên chính thức của Tổ chức Thương mại Thế giới

WTO, các hoạt động giao dịch, đầu tư trên thị trường vốn, thị trường chứng khoán ngày càng sôi động, thu hút sự tham gia ngày một đông đảo của các nhà đầu tư nước ngoài, hệ thống kế toán doanh nghiệp nói chung, hệ thống BCTC nói riêng cần được hoàn thiện không ngừng nhằm nâng cao tính hữu ích, tính minh bạch và trách nhiệm pháp lý của các doanh nghiệp, bảo vệ quyền lợi hợp pháp của các nhà đầu tư...

Để hệ thống BCTC áp dụng cho các doanh nghiệp VN có được tính hữu ích cao, có độ tin cậy cần thiết nhằm phục vụ có hiệu quả cho các đối tượng sử dụng khác nhau trong tiến trình hội nhập và phát triển kinh tế, theo chúng tôi việc hoàn thiện hệ thống BCTC cần phải quán triệt các quan điểm sau đây:

Phù hợp với nhu cầu sử dụng thông tin của các đối tượng sử dụng có tính chất đa dạng.

Trong nền kinh tế thị trường, thông tin trên BCTC trở nên đa dạng và càng có ý nghĩa đặc biệt quan trọng đối với việc ra quyết định về quản lý, đầu tư và vay nợ. Các thông tin trình bày trên các BCTC chịu ảnh hưởng của các nhóm đối tượng từ các nhà đầu tư, chủ nợ, người cho vay, khách hàng, nhà cung cấp,... cho đến nhà quản lý doanh nghiệp, các cơ quan quản lý nhà nước. Các nhóm đối tượng sử dụng thông tin kế toán với các nhu cầu thông tin khác nhau làm nảy sinh tính đa dạng và phức tạp đối với nhu cầu thông tin cần cung cấp.

Thực hiện vai trò của BCTC cũng chính là việc đáp ứng nhu cầu thông tin đa dạng và cần thiết của nhiều đối tượng sử dụng BCTC. Để đạt được mục đích cung cấp thông tin cho nhiều đối tượng sử dụng khác nhau, thì yêu cầu đặt ra đối với các doanh nghiệp là việc cung cấp thông tin phải được thực hiện trên cơ sở tuân thủ theo nguyên tắc kế toán được thừa nhận, việc trình bày thông tin trên BCTC phải theo một tiêu chuẩn nhất định; có như vậy mọi đối tượng sử dụng thông tin kinh tế mới có căn cứ để nhận biết thực trạng tài chính cũng như

dự đoán sự phát triển của doanh nghiệp trong tương lai.

Như vậy việc soạn thảo, trình bày và công bố thông tin ngoài việc phải trung thực, đáng tin cậy, có giá trị pháp lý, thì cần phải nghiên cứu nội dung thông tin cung cấp phải phù hợp với nhu cầu sử dụng của các đối tượng có tính chất đa dạng.

Góp phần nâng cao tính hữu ích của BCTC theo các mục tiêu sử dụng khác nhau.

Để đáp ứng nhu cầu thông tin cho các mục tiêu sử dụng khác nhau, thì vấn đề tiếp theo là xác định số lượng và loại thông tin phải cung cấp, hình thức trình bày, công bố thông tin. Tiêu chuẩn hàng đầu để đánh giá sự lựa chọn thông tin là tiêu chuẩn về tính hữu ích của thông tin cho việc hỗ trợ ra quyết định.

Muốn thông tin kế toán hữu ích cho người sử dụng, thì khi trình bày thông tin cần thực hiện các yêu cầu cơ bản đối với kế toán theo Luật kế toán và chuẩn mực kế toán 01- Chuẩn mực chung, nghĩa là phải thoả mãn 3 điều kiện: (i) phải dễ hiểu; (ii) phải đáng tin cậy, tức là phải trung thực, khách quan và đầy đủ; (iii) phải đảm bảo có thể so sánh được.

Để nâng cao tính hữu ích của BCTC theo các mục tiêu sử dụng khác nhau, thì thông tin trên BCTC phải được lập và trình bày sao cho đảm bảo thể hiện được các đặc điểm chất lượng BCTC, đó là:

- Tính có thể hiểu: BCTC một mặt phải thể hiện các chỉ tiêu tài chính bằng ngôn ngữ đơn giản, một mặt phải đảm bảo thiết lập được tiêu chuẩn cơ bản về trình độ và khả năng đọc hiểu BCTC nhất định của người sử dụng.

- Tính thích hợp: Điều này thể hiện các thông tin phải có tác động được ở khía cạnh đánh giá, dự đoán và quyết định. Nghĩa là thông tin phải giúp người sử dụng đánh giá ảnh hưởng của các nghiệp vụ quá khứ, hiện tại và tương lai đến các dòng tiền trong tương lai (chức năng dự đoán); xác nhận hoặc điều chỉnh các đánh giá trước đó (chức năng xác nhận); và thông tin có được phải kịp thời cho người ra quyết định trước khi nó mất tác dụng.

- Trình bày trung thực: là sự phù hợp giữa thông tin kế toán với nghiệp vụ/ sự kiện muốn trình bày, điều này thể hiện ở chỗ:

- + Khẳng định được sự trình bày trung thực thông tin thông qua thông tin có thể kiểm chứng được.

- + Phải phản ánh nội dung hơn hình thức nghĩa là phản ánh nghiệp vụ, sự kiện đúng bản chất kinh tế không căn cứ vào hình thức hợp pháp của chúng.

- + Phải trình bày trung lập nghĩa là thông tin không bị thiên lệch.

- + Phải tuân thủ nguyên tắc thận trọng và trình bày đầy đủ trên mọi khía cạnh trọng yếu.

- Có thể so sánh được (gồm cả tính nhất quán): cấu trúc BCTC phải giúp cho người sử dụng so sánh được thông tin kỳ này với kỳ trước để xác định xu hướng biến động về tình hình tài chính, kinh doanh của doanh nghiệp; cũng như so sánh giữa các doanh nghiệp trong một kỳ kế toán.

Đảm bảo một cách hài hòa các đặc điểm chất lượng trên sẽ giúp nâng cao tính hữu ích cho các thông tin trình bày trên BCTC, hỗ trợ đắc lực cho người sử dụng trong việc ra quyết định.

Phù hợp với quy mô, đặc điểm kinh doanh và cơ cấu tổ chức doanh nghiệp.

Chủ trương phát triển kinh tế thị trường nhiều thành phần, nên hiện nay nước ta đang tồn tại rất nhiều loại hình doanh nghiệp khác nhau, hình thức sở hữu đa dạng, hoạt động trong nhiều lĩnh vực, ngành nghề, hình thức kinh doanh phong phú.

Gắn liền với hình thức sở hữu vốn là quy mô hoạt động của các doanh nghiệp, đa số các doanh nghiệp sở hữu tư nhân là các doanh nghiệp có quy mô nhỏ và vừa. Doanh nghiệp nhỏ và vừa có quy mô vốn không quá 10 tỷ đồng hoặc có số lao động không quá 300 người. Trên thực tế, hoạt động của những doanh nghiệp này không đa dạng, phong phú như doanh nghiệp lớn, yêu cầu quản lý đơn giản. Đây là đặc thù của doanh nghiệp nhỏ và vừa VN.

Bên cạnh đó, thị trường chứng khoán ngày càng phát triển cùng với sự ra đời và phát triển ngày càng nhiều các công ty đại chúng, công ty niêm yết có quy mô lớn - đòi hỏi thông tin trên BCTC phải trung thực, phải thể hiện được chính sách quản lý và hoạt động của doanh nghiệp, sao cho đáp ứng yêu cầu thông tin hữu ích của đa số người sử dụng đặc biệt là nhà đầu tư, chủ nợ hiện hữu và tiềm năng.

Ngoài ra để tạo thế mạnh cạnh tranh không những với các doanh nghiệp trong nước mà còn với tiềm lực kinh tế ở nước ngoài, thì các tập đoàn kinh tế ở VN ngày càng phát triển. Đặc điểm và cơ cấu hoạt động ở các tập đoàn đa dạng và phức tạp, việc cung cấp thông tin tài chính từ tập đoàn cũng

đòi hỏi phải phản ánh trung thực tình hình tài chính, kết quả hoạt động, thông tin về dòng tiền,... như là một thực thể kinh tế.

Như vậy, việc soạn thảo và trình bày thông tin trên BCTC phải được xây dựng linh hoạt, phù hợp với đặc điểm sản xuất kinh doanh, yêu cầu quản lý, đáp ứng được cho tất cả các loại hình doanh nghiệp, hình thức kinh doanh đa dạng, cũng như đảm bảo được tính thống nhất tương đối; song nhất thiết xây dựng BCTC phù hợp với quy mô, đặc điểm kinh doanh và cơ cấu tổ chức của doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp có quy mô lớn và tập đoàn kinh tế.

Tương thích với thông lệ quốc tế về lập và trình bày BCTC.

Hội nhập kinh tế thế giới và thương mại hóa toàn cầu đã tạo sức ép về sự hòa hợp quốc tế cho việc soạn thảo quy định, lập và sử dụng BCTC. Mục tiêu cơ bản của Hội đồng Chuẩn mực Kế toán Quốc tế (IASB) là ban hành và đẩy mạnh việc thừa nhận của các chuẩn mực trên toàn thế giới, trong đó quan trọng hơn là việc chuẩn hóa thực hành kế toán thông qua phương pháp đánh giá, ghi nhận thông tin hướng tới khả năng so sánh của BCTC từ các quốc gia khác nhau sẽ trở nên dễ dàng hơn và chắc chắn hơn.

Sau gần hai năm gia nhập WTO, nền kinh tế nước ta thực sự chuyển mình trong quá trình hội nhập kinh tế khu vực và quốc tế. Lĩnh vực kế toán kiểm toán nói chung và hệ thống BCTC nói riêng không thể đứng ngoài dòng chảy này. Thông tin tài chính nhất thiết phải đảm bảo được tính hữu ích cho nhiều đối tượng sử dụng, đáp ứng được yêu cầu phát triển và quản lý nền kinh tế nhiều thành phần theo cơ chế thị trường, cũng như phải hòa hợp với thông lệ quốc tế phù hợp với yêu cầu hội nhập kinh tế quốc tế... Về lâu dài, khi ranh giới của các quan điểm về soạn thảo và trình bày BCTC trên thế giới ngày càng thu hẹp, khi nền kinh tế và sự quản lý nền kinh tế đất nước đã phát triển ở mức cao hơn, thì sự hòa hợp với thông lệ quốc tế sẽ trở thành một yêu cầu mang tính tất yếu, tạo ra tiếng nói chung về kế toán.

Tóm lại, lịch sử phát triển của hệ thống BCTC ở VN cho thấy đây là một quá trình không ngừng phát triển và biến đổi cùng với sự đổi mới và phát triển của hệ thống kế toán nói riêng và nền kinh tế đất nước nói chung. VN đang bước vào giai đoạn của sự nghiệp đổi mới toàn diện. Chúng ta đã trở

thành thành viên của Liên đoàn Kế toán Quốc tế (IFAC), Hội viên của Hiệp hội Kế toán ASEAN (AFA). Do vậy việc xây dựng và hoàn thiện hệ thống kế toán VN sao cho hài hòa giữa thông lệ quốc tế và điều kiện thực tế VN là hướng mà chúng ta cần đạt đến. Trên cơ sở đó hướng dẫn cho các doanh nghiệp trình bày một hệ thống BCTC hoàn hảo phù hợp với nền kinh tế thị trường đa thành phần kinh tế – đó là chiếc chìa khoá để có thể mở được cánh cửa của thị trường vốn.

Hệ thống BCTC hiện hành đã thể hiện những thay đổi lớn về “chất” đáp ứng yêu cầu đổi mới. Tuy nhiên những nguyên tắc và phương pháp kế toán trong các chuẩn mực để soạn thảo và trình bày BCTC không phải là bất biến, nó cũng cần phải thay đổi để phù hợp các yêu cầu phát triển đất nước.

Để góp phần hoàn thiện hệ thống BCTC cho các doanh nghiệp VN, thích ứng với quá trình phát triển và hội nhập kinh tế thế giới, thì vấn đề định hướng nội dung và công việc hoàn thiện hệ thống BCTC theo các quan điểm nói trên thiết nghĩ là một trong những cơ sở lý luận và thực tiễn cần được quan tâm nghiên cứu và tham khảo từ phía cơ quan soạn thảo và ban hành chế độ kế toán ở VN ■

Tài liệu tham khảo:

Bộ Tài chính (2002), *Chuẩn mực kế toán số 01- Chuẩn mực chung*, theo Quyết định số 165/2002/QĐ-BTC, Bộ Tài chính, Hà Nội.

CIEM - Trung tâm Thông tin - Tư liệu, *Chặng đường mới của hội nhập kinh tế quốc tế hậu WTO*, <http://thongtindubao.gov.vn/Default.aspx?mod=News&cat=15&nid=9842>, ngày 21/01/2008.

Nguyễn Ngọc Phúc, *Một số định hướng phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2006-2010*, http://www.asa.com.vn/index.php?Itemid=83&id=262&option=com_content&task=view, ngày 6/3/2008.

Sylvie Voghel - Trưởng ban hành nghề vừa và nhỏ của IFAC tại Hội nghị châu Âu về SMEs và SMP, *Quan điểm của IFAC đối với IFRS áp dụng cho doanh nghiệp vừa và nhỏ*, <http://www.kiemtoan.com.vn/modules.php?name=News&file=article&sid=1422>, ngày 29/01/2008.

Christopher Nobles, Robert Parker (2006), *Comparative International Accounting 9/e*, Copyright Prentice Hall. *Objectives and Qualitative Characteristics (Project Update)* http://www.fasb.org/project/cf_summary-of-decisions.shtml